

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc áp dụng các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật
về chứng khoán và thị trường chứng khoán**

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi
Luật số 56/2024/QH15;*

*Căn cứ Điều 306, Điều 307 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng
12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng
khoán (Nghị định số 155/2020/NĐ-CP) được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số
245/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Quyết định số 686/QĐ-BTC ngày 28/02/2025 của Bộ Tài chính quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán
Nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 479/QĐ-XPHC ngày 11/8/2026 của Chủ tịch Ủy
ban Chứng khoán Nhà nước về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với 16 cá
nhân về hành vi cho người khác mượn tài khoản để giao dịch chứng khoán dẫn
đến hành vi thao túng thị trường chứng khoán;*

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Chứng khoán Nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật
về chứng khoán và thị trường chứng khoán đối với 16 cá nhân bị xử phạt vi phạm
hành chính theo Quyết định số 479/QĐ-XPHC ngày 11/8/2026 của Chủ tịch
Ủy ban Chứng khoán Nhà nước do có hành vi cho người khác mượn tài khoản để
giao dịch chứng khoán dẫn đến hành vi thao túng thị trường chứng khoán, cụ thể:

- Căn cứ áp dụng: khoản 5 Điều 306 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

- Đối tượng bị áp dụng:

1.1. Họ và tên: Bùi Trần Đức Thái

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 18/12/1987

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện tại: P212-A1 tập thể Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Thành phố
Hà Nội.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 001087041830; ngày cấp: 01/05/2021;
nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Số chứng minh nhân dân: 012419116; ngày cấp: 12/07/2007; nơi cấp: Công an Hà Nội.

1.2. Họ và tên: Đỗ Đức Đăng

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 19/12/1990

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện tại: Số 239B – ngõ 7 tổ dân phố 3, Phường Kiến Hưng, Thành phố Hà Nội.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 034090004112; ngày cấp: 08/04/2024; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

1.3. Họ và tên: Đỗ Quang Huy

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 04/01/1986

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện tại: Số 33 ngõ 24 phố Phan Văn Trường, tổ 5, Cầu Giấy, Hà Nội

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 001086014209; ngày cấp: 14/08/2022; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

1.4. Họ và tên: Hoàng Lan Anh

Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 23/09/1991

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện tại: Số 1 ngách 3/14 ngõ 14 đường Nội Am, xã Nam Phù, Thành phố Hà Nội.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 001191009549; ngày cấp: 25/04/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Số chứng minh nhân dân: 012766247; nơi cấp: Công an Hà Nội.

1.5. Họ và tên: Lã Hữu Huy

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 21/11/1980

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện tại: Tập thể nhà Văn hóa Trung tâm, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 027080000110; ngày cấp: 14/04/2015; nơi cấp: Cục Cảnh sát đăng ký, quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư.

1.6. Họ và tên: Lê Thị Tâm

Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 15/01/1981

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện tại: CL17-15 Khu đất dịch vụ - La Dương - La Nội - Dương Nội - Hà Nội.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 038181015221; ngày cấp: 11/04/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Số chứng minh nhân dân: 017498174; ngày cấp: 13/07/2013; nơi cấp: Công an Thanh Hóa.

1.7. Họ và tên: Ngô Thị Thùy Dương

Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 27/01/1993

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện tại: Số 32A ngõ 279 Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, Hà Nội.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 022193000276; ngày cấp: 25/04/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

1.8. Họ và tên: Nguyễn Đắc Diệu Hương Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 27/02/1987 Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện tại: 2413 B3 Mandarin Garden Hoàng Minh Giám, Cầu Giấy, Hà Nội.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 001187044132; ngày cấp: 17/05/2023; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

1.9. Họ và tên: Nguyễn Kiên Cường Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 24/12/1989 Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện tại: 1102 - CT8B Khu đô thị mới Dương Nội, Phường Dương Nội, Thành phố Hà Nội.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 015089000135; ngày cấp: 10/05/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Số chứng minh nhân dân: 151867202; ngày cấp: 19/07/2006; nơi cấp: Công an Thái Bình.

1.10. Họ và tên: Nguyễn Ngọc Trung Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 24/08/1986 Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện tại: Phòng 2413 Tòa nhà B3 Mandarin Garden, Hoàng Minh Giám, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 030086000240; ngày cấp: 07/08/2023; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

1.11. Họ và tên: Nguyễn Văn Trung Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 16/04/1982 Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện tại: C1003 H2-HUD3 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Tương Mai, Thành phố Hà Nội.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 001082025685; ngày cấp: 27/04/2023; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Số chứng minh nhân dân: 012050724; nơi cấp: Công an Hà Nội.

1.12. Họ và tên: Nguyễn Vân Anh Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 23/07/1980 Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện tại: Phòng 2202 CT1, chung cư Fodacon, Phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 001180035114; ngày cấp: 01/05/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Số chứng minh nhân dân: 111320449; ngày cấp 15/06/2011; nơi cấp: Công an Hà Nội.

1.13. Họ và tên: Phạm Thị Thu Thảo Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 02/05/1995 Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện tại: Số 3 ngõ 90 Yên Phụ, Phường Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 027195004045; ngày cấp: 22/03/2023; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; cấp lại ngày: 22/02/2025; nơi cấp: Bộ Công an.

1.14. Họ và tên: Trần Huy Hưng Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 17/03/1974 Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện tại: Số 31 ngõ 1 phố Trần Đại Nghĩa, Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 001074036432; ngày cấp: 04/05/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Số chứng minh nhân dân: 011670385; ngày cấp: 09/09/2009; nơi cấp: Công an Hà Nội.

1.15. Họ và tên: Trần Thu Thủy Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 18/09/1973 Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện tại: Số nhà 16 ngõ 22 phố Lụa, Phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 001173011668; ngày cấp: 13/01/2017; nơi cấp: Cục Cảnh sát đăng ký, quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư; cấp lại ngày: 23/11/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

1.16. Họ và tên: Trần Việt Bắc Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 02/09/1973 Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ở hiện tại: Số 8 Nhà khách tập thể Công ty cổ phần Phát triển Công trình viễn thông, 60 ngõ Thổ Quan, Đống Đa, Hà Nội.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 025073004426; ngày cấp: 06/10/2023; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Số chứng minh nhân dân: 201357933; ngày cấp: 14/07/2014; nơi cấp: Công an Đà Nẵng.

- Hành vi vi phạm: 16 cá nhân có tên tại Điều 1 này đã cho ông Khuất Duy Đức (Căn cước công dân số 001083056241 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/04/2024) mượn các tài khoản chứng khoán để giao dịch dẫn đến hành vi thao túng thị trường chứng khoán đối với mã cổ

phiếu VPI của Công ty cổ phần Phát triển bất động sản Văn Phú trong giai đoạn từ ngày 03/6/2024 đến ngày 20/9/2024.

- Biện pháp áp dụng và thời hạn áp dụng:

+ Cấm giao dịch chứng khoán có thời hạn 02 năm, kể từ ngày .14./8/2026, theo quy định tại điểm đ khoản 3 và khoản 5 Điều 306 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP đối với 16 cá nhân;

+ Cấm đảm nhiệm chức vụ tại công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, chi nhánh công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam, công ty đầu tư chứng khoán có thời hạn 02 năm, kể từ ngày .14./8/2026, theo quy định tại khoản 2 và khoản 5 Điều 306 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP đối với 16 cá nhân.

Điều 2. Các tổ chức, cá nhân phối hợp thực hiện và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân này:

1. 16 cá nhân có tên nêu tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm chấp hành Quyết định này, đồng thời có trách nhiệm phối hợp với Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam, các công ty chứng khoán nơi mở tài khoản, các tổ chức có liên quan thực hiện Quyết định này.

2. Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam có trách nhiệm công bố thông tin trên trang thông tin điện tử trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định này được ban hành.

3. Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam có trách nhiệm thông báo cho các công ty chứng khoán thành viên về việc thực hiện biện pháp cấm giao dịch chứng khoán có thời hạn đối với 16 cá nhân.

Các công ty chứng khoán nơi có tài khoản chứng khoán của 16 cá nhân có trách nhiệm dừng giao dịch chứng khoán trên tài khoản chứng khoán của 16 cá nhân trong thời hạn bị áp dụng biện pháp cấm giao dịch chứng khoán, không được thực hiện các lệnh giao dịch liên quan đến các tài khoản chứng khoán của 16 cá nhân trừ các giao dịch, lệnh giao dịch được thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 307 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được bổ sung theo quy định tại khoản 87 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.

Trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được quyết định này, Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam, các công ty chứng khoán nơi có tài khoản giao dịch của 16 cá nhân phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về kết quả thi hành quyết định này.

4. Các công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, chi nhánh công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam, công ty đầu tư chứng khoán có trách nhiệm thực hiện biện pháp cấm giao dịch chứng khoán có thời hạn, biện pháp cấm đảm nhiệm chức vụ có thời hạn đối với 16 cá

nhân theo Quyết định này.

5. Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm phối hợp với Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam trong thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .14../8/2026.

Điều 4. Quyết định này được gửi cho: 16 cá nhân có tên nêu tại Điều 1 Quyết định này, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, các công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, chi nhánh công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam, công ty đầu tư chứng khoán để thi hành.

Điều 5. Giao Chánh Thanh tra Chứng khoán Nhà nước chủ trì, Trưởng ban Ban Tổ chức và quản lý nguồn nhân lực, Trưởng ban Ban Quản lý kinh doanh chứng khoán, Trưởng ban Ban Quản lý các công ty quản lý quỹ và quỹ đầu tư chứng khoán và Trưởng ban Ban Giám sát thị trường chứng khoán phối hợp trong theo dõi đôn đốc thi hành Quyết định này, báo cáo Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về kết quả thực hiện./. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 4, Điều 5;
- Chủ tịch (để báo cáo);
- Lưu: VT, TT (153b). 2

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Hoàng Hải